

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thảo N, sinh năm 1993

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1991

Cùng nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện Ninh Hải.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 12/6/2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 12/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Thảo N và ông Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Phan Thị Thảo N có quyền và nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 15/02/2016 và cháu Nguyễn Thị Bảo H, sinh ngày 12/02/2014. Ông Nguyễn Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà Phan Thị Thảo N không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thị Thảo N tự nguyện chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007463 ngày 25/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Hoàn lại cho bà Phan Thị Thảo N số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, AV);
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng